

Phụ lục II: Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp và phân công tổ chức thực hiện

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ... /KH-UBND, ngày / / 2025 của UBND tỉnh Ninh Bình)

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I.	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia					
1.	Xây dựng, triển khai chương trình/kế hoạch tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Sở Văn hóa và Thể thao; các sở, ban, ngành; Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình	Chương trình, kế hoạch	Thường xuyên	
2.	Xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh; cổng, trang thông tin điện tử; các nền tảng mạng xã hội và các kênh, nền tảng tương tác số khác	Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình; các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình, chuyên trang, chuyên mục	Thường xuyên	
3.	Xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch phát động các phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số”; “bình dân học vụ số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Giáo dục và Đào tạo	Chương trình, kế hoạch	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4.	Xây dựng, triển khai các quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
5.	Xây dựng, triển khai các quy định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Sau khi Bộ Nội vụ ban hành hướng dẫn	
6.	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch công tác	Thường xuyên	
7.	Phấn đấu bố trí tỉ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước	Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Có tỉ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo	Thường xuyên	
8.	Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành,		Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Cán bộ, công chức (sửa đổi), phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW		địa phương			
9.	Triển khai ứng dụng các nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí các kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kiến thức, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Các nền tảng đào tạo trực tuyến mở được triển khai	Thường xuyên	
10.	Xây dựng, triển khai các chương trình/kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình/ Kế hoạch/ Quyết định của cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	
11.	Xây dựng, triển khai tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm để nâng cao nhận thức và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Diễn đàn/ Hội nghị/ Hội thảo/ Tọa đàm	Thường xuyên	
12.	Phát động phong trào thi đua trong toàn tỉnh để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Kế hoạch	Tháng 8/2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	số. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyên đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù nhỏ nhất					
13.	Xây dựng và vận hành Cổng thông tin điện tử đổi mới sáng tạo của tỉnh, các nền tảng mạng xã hội và các kênh về ĐMST của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Cổng thông tin điện tử/các nền tảng mạng xã hội	Thường xuyên	
II.	Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
14.	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi pháp luật về cơ yếu và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến cơ yếu để đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số, kết nối, phân tích, xử lý thông tin từ các trung tâm dữ liệu, phát triển điện toán đám mây và trí tuệ nhân tạo	Văn phòng Tỉnh ủy	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản đề xuất	Sau khi có văn bản hướng dẫn cụ thể của Trung ương	
15.	Hướng dẫn, triển khai các quy định về cơ chế đặc thù liên quan đến công tác đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm, dịch vụ số	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản	Sau khi có hướng dẫn cụ thể của Trung ương	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	đề đẩy nhanh chuyển đổi số của tỉnh giai đoạn đến năm 2030				ương	
16.	Triển khai Đề án, cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của nhà nước, hoàn thiện chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; các đơn vị liên quan	Các Mô hình thí điểm	Sau khi Đề án của Trung ương ban hành	
17.	Xây dựng, triển khai Đề án chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; các đơn vị liên quan	Đề án	Tháng 10/2025	
18.	Triển khai các quy định sau khi các Luật, Nghị định Chính phủ ban hành có hiệu lực thi hành	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp; các đơn vị liên quan	Văn bản hành chính	Sau khi các Luật, Nghị định được ban hành và có hiệu lực	
19.	Triển khai thực hiện các quy định về việc thành lập và sử dụng các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số; Quỹ đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
20.	Thực hiện cơ chế, chính sách và thu hút nguồn lực phục vụ phát triển nguồn nhân lực cho đổi mới sáng tạo và một số lĩnh vực trọng tâm như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản	Sau khi có hướng dẫn cụ thể của Trung ương	
21.	Rà soát các quy định pháp luật do địa phương ban hành để tháo gỡ kịp thời các điểm nghẽn phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư Pháp tổng hợp báo cáo, đề xuất	Tháng 8/2025	
22.	Hướng dẫn rà soát, điều chỉnh, số hóa quy trình nội bộ; hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các ngành, lĩnh vực liên quan tới người dân; tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành có liên quan	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên	
23.	Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; sớm có phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh	Các quy trình nội bộ của các sở, ngành, địa phương được ban hành	Tháng 12/2025	
24.	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội	Các Sở, ngành,	Văn phòng UBND	Hoàn thành số	Tháng 9/2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm, ...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.	địa phương	tỉnh, Khoa học và Công nghệ	hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm tối đa thủ tục hành chính		
25.	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Thủ tục hành chính được tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình	Tháng 12/2025	
26.	Triển khai cơ chế dữ liệu phục vụ hiệu quả cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Các cơ chế, văn bản hướng dẫn được ban hành phục vụ cung cấp dữ liệu hiệu quả cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới	Tháng 10/2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				sáng tạo và chuyển đổi số		
27.	Triển khai huy động hạ tầng viễn thông, hạ tầng số dùng chung phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; các sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ; các doanh nghiệp viễn thông	Văn bản triển khai	Tháng 12/2025	
28.	Triển khai hướng dẫn thực hiện Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở ngành liên quan	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên	
29.	Cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên (Sau khi có hướng dẫn của Bộ KH&CN)	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
30.	Xây dựng Quy định về quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Quy định của UBND tỉnh	(Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định 76/NĐ-CP hướng dẫn Luật chuyển giao công nghệ)	
31.	Xây dựng Nghị quyết hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ và truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hoá trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Thời điểm thích hợp	
32.	Xây dựng Nghị quyết cơ chế, chính sách hỗ trợ về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sau khi các Luật, Nghị định được ban hành và có hiệu lực	
33.	Xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết cơ chế, chính sách hỗ trợ về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sau khi Nghị quyết ban hành	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
III.	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia					
34.	Triển khai thực hiện Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược bao gồm đề án Phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm trọng điểm Quốc gia, tập trung cho công nghệ chiến lược	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản	Thường xuyên (sau khi có Chương trình của Trung ương ban hành)	
35.	Tập trung xây dựng Công viên Tri thức, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Công viên được hình thành	Năm 2030	
36.	Tham gia, phát triển mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ chiến lược và chuyển đổi số	Sở Khoa học, Công nghệ, Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Mạng lưới kết nối	Tháng 12/2025	
37.	Tổ chức triển khai các chiến lược, chương trình, đề án phát triển hạ tầng năng lượng, đảm bảo an ninh năng lượng, khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên khoáng sản để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các ngành công nghiệp chiến lược	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở ngành, địa phương	Các Báo cáo thực hiện	Theo quy định của Văn bản quy phạm pháp luật hiện hành	
38.	Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu	Sở Nông	Các Sở, ban, ngành,	Văn bản của	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	quả các nguồn tài nguyên khoáng sản của tỉnh, nhất là đất hiếm để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	ngành và Môi trường	địa phương	cấp có thẩm quyền		
39.	Triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
40.	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo thực hiện	Thường xuyên	
41.	Tiếp tục nghiên cứu, rà soát các quy định hiện hành để bảo đảm có quy định về ưu đãi đầu tư, thuê, mua các sản phẩm, dịch vụ số	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành, địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Tháng 10/2025	
42.	Xác định danh mục, kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực, vùng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Tháng 01/2026	
43.	Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành triển khai các nền tảng số đảm bảo kết nối, liên thông	Tháng 02/2026	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
44.	Xây dựng, cập nhật Chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Tháng 10/2025	
45.	Triển khai, ban hành danh mục các chương trình, nhiệm vụ, dự án về hợp tác công tư trong phát triển hạ tầng số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai danh mục được ban hành	Hằng năm	
46.	Xây dựng, cập nhật, ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Tháng 01/2026	
47.	Triển khai các giải pháp phục vụ xây dựng và phát triển đô thị thông minh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Các văn bản, chính sách được ban hành và triển khai	Tháng 01/2029	
48.	Triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất, thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh, ...	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản/Kế hoạch/Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 10/2025	
49.	Xây dựng kế hoạch và triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đảm phủ sóng mạng di động băng thông rộng 5G trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công thương; các địa phương	Kế hoạch UBND tỉnh	Tháng 01/2026	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		thông				
50.	Triển khai khai thác sử dụng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia để xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, phục vụ chuyển đổi số quốc gia	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ sở dữ liệu	Năm 2025	
51.	Hoàn thành tích hợp, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành để phát triển kinh tế - xã hội	Các Sở, ban, ngành	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Các CSDL được kết nối, đồng bộ	Tháng 7/2026	
52.	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành kết nối	Tháng 10/2026	
53.	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; Sở, ban, ngành, địa phương; VNPT Ninh Bình	Khắc phục lỗ hổng bảo mật, hệ thống đảm bảo an ninh an toàn để kết nối khai thác dữ liệu, cắt giảm giấy tờ cho người dân,	Tháng 7/2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				phục vụ công tác quản lý của cơ quan hành chính		
54.	Bảo đảm nguồn lực phục vụ di chuyển hệ thống công nghệ thông tin từ các sở, ngành, địa phương lên Trung tâm dữ liệu quốc gia theo yêu cầu, hướng dẫn	Sở Tài chính	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Nguồn lực được bố trí	Năm 2025 và những năm tiếp theo	
55.	Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Công bố hệ sinh thái kinh tế số trong một số lĩnh vực bao gồm: nông nghiệp; du lịch; logistics; công nghiệp, chế biến chế tạo	Tháng 12/2025	
56.	Triển khai Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản hành chính	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
57.	Tiếp nhận, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn các sản phẩm, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để đưa vào ứng dụng trong năm 2025 và công bố trên Trang thông tin điện tử chuyển đổi số tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ những sáng kiến, giải pháp đã được lựa chọn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Các sản phẩm, giải pháp được đánh giá, lựa chọn, công bố	Thường xuyên	
58.	Xây dựng, hình thành sàn giao dịch khoa học, công nghệ để hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, liên quan	Sàn giao dịch hình thành	Tháng 7/2026	
59.	Phát triển kinh tế dữ liệu, thị trường dữ liệu và các sàn giao dịch dữ liệu	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Hình thành thị trường dữ liệu; sàn giao dịch dữ liệu	Tháng 12/2026	
60.	Bố trí kinh phí cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo nhu cầu nhiệm vụ cụ thể và đảm bảo chỉ tiêu của Kế hoạch	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ngành, địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Hàng năm	
61.	Đầu tư hỗ trợ cơ sở vật chất cho 03 Trung tâm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Đo lường và Thử nghiệm; Trung tâm Ứng dụng Khoa học công nghệ và Hỗ trợ Đổi mới	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Hàng năm	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	sáng tạo; Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông)					
62.	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Trung tâm Đổi mới sáng tạo	Theo Hướng dẫn của Bộ KH&CN	
63.	Thúc đẩy hình thành và phát triển mạng lưới kết nối hoạt động ĐMST của địa phương với toàn quốc	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Mạng lưới kết nối	Thường xuyên	
IV.	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia					
64.	Xây dựng Kế hoạch phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao, nhất là cán bộ chuyên gia đầu ngành phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để triển khai Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; các Sở, ngành, địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Năm 2026	
65.	Rà soát, đảm bảo có chính sách thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước theo quy định của Trung ương	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Tháng 10/2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
66.	Triển khai Đề án rà soát, điều chỉnh Quy hoạch các tổ chức khoa học, công nghệ công lập; tổ chức đánh giá, sáp nhập, giải thể các tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động không hiệu quả để tập trung đầu tư có trọng tâm trọng điểm cho các tổ chức mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; các Sở, ngành, địa phương	Kế hoạch/Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
67.	Triển khai quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính; các Sở, ngành liên quan	Văn bản hành chính	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
68.	Triển khai chính sách đột phá về tín dụng đối với học sinh, sinh viên học các ngành STEM	Sở Tài chính	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Chính sách xã hội	Văn bản hành chính	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
69.	Đẩy mạnh hợp tác với các đại học uy tín của nước ngoài; đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, hiện đại hoá phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo, Các trường Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh	Các sở, ngành liên quan	Văn bản hành chính	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
70.	Triển khai cơ chế, chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chỉ đạo các Trường đại học thúc đẩy đào tạo nhân lực cho lĩnh vực này và nghiên cứu triển khai mô hình kết hợp trường đại học, trung tâm nghiên cứu và các cơ sở sản xuất	Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành liên quan	Văn bản hành chính	Sau khi đề án của Trung ương được ban hành	
71.	Triển khai nhiệm vụ Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các trường Đại học/Cao đẳng/PTTH trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; các Sở, ngành, địa phương	Báo cáo đề xuất giải pháp và kết quả thử nghiệm một số giải pháp	Năm 2025- 2026	
72.	Xây dựng cơ sở dữ liệu các chuyên gia lĩnh vực đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	các Sở, ngành, địa phương	Cơ sở dữ liệu CSDL offline; online	Năm 2026 và những năm tiếp theo	
V.	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh					
73.	Triển khai các nội dung, Chương trình phát triển Chính phủ số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản hành chính	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
74.	Xây dựng, triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình hằng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 11 hằng năm	<i>Cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại các văn bản, Kế hoạch, Đề án để thực hiện trong năm</i>
75.	Tham mưu triển khai quy định đảm bảo liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh	Các cơ quan Đảng, HĐND, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Tháng 10/2025	
76.	Xây dựng, triển khai Mô hình Trung tâm giám sát, điều hành thông minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
77.	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/ Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
78.	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2025	
79.	Thực hiện Chương trình cắt giảm giấy phép tại địa phương và chuyển một số nhiệm vụ, hoạt động cấp phép cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội đảm nhiệm giai đoạn 2025-2030 theo chỉ đạo của Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Tháng 8/2025	
80.	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch	Năm 2025	
81.	Xây dựng Kế hoạch và triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch/Văn bản triển khai	Năm 2025	
82.	Triển khai Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản hành chính	Sau khi Nghị quyết của Chính phủ ban hành	
83.	Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội; tích	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản hành chính	Tháng 7/2026	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số					
84.	Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
85.	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trong ngành Văn hóa và Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 12/2025	
86.	Triển khai nền tảng số nhằm giám sát, thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương	Các hệ thống, nền tảng số được triển khai	Năm 2026	
87.	Xây dựng, triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch	Tháng 12/2025	
88.	Xây dựng và triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương	Các ứng dụng, nền tảng số ứng dụng AI được xây dựng, phổ	Tháng 7/2026	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				cập sử dụng		
89.	Triển khai Đề án phát triển các nền tảng, sản phẩm quốc gia đảm bảo an toàn, an ninh mạng	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định UBND tỉnh	Sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	
90.	Hướng dẫn và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên	
91.	Nghiên cứu, hướng dẫn, triển khai các giải pháp mã hóa, bảo mật thông tin, dữ liệu trong lĩnh vực quốc phòng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên	
92.	Xây dựng Kế hoạch phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá, xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Tháng 12/2025	
93.	Xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ tự động hóa chỉ huy và hiện đại hóa quân đội	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Tháng 10/2025	
94.	Tổ chức triển khai có hiệu quả, đúng quy định đối với các nhiệm vụ do các cơ quan trung ương	Công an tỉnh, Sở	Các Sở, ban, ngành,	Triển khai, đảm bảo kết	Năm 2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	triển khai áp dụng trên địa bàn tỉnh phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06.	Nội vụ, Sở Văn hóa Thể thao, Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ngân hàng nhà nước Khu vực 7, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	địa phương	nội Đề án 06		
95.	Hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử.	Công an tỉnh	Sở Công thương; các Sở, ban, ngành, địa phương	Quản lý chặt chẽ trên môi trường thương mại điện tử, chống thất thu thuế	Tháng 10/2025	
96.	Triển khai thực hiện giám sát các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của	Sở Y tế	Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội, các sở, ngành, địa phương liên quan	Giải pháp, công cụ	Năm 2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Cơ sở khám chữa bệnh					
97.	Xây dựng và ban hành Bộ chỉ số, Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên hạ tầng của Trung tâm dữ liệu tỉnh theo quy định	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành, địa phương	Bộ Chỉ số, Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành	Năm 2025	
98.	Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, sử dụng hóa đơn điện tử	Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Ngân hàng nhà nước Việt Nam Khu vực 7; các đơn vị có liên quan	Dữ liệu được kết nối, chia sẻ	Năm 2025 và những năm tiếp theo	
99.	Các sở, ban, ngành, địa phương tập trung số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp	Dữ liệu các lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai được tạo lập, số hóa	Năm 2025 và những năm tiếp theo	
100.	Cập nhật Khung kiến trúc Chính quyền số và điều chỉnh các hệ thống thông tin theo hướng phù hợp với mô hình tổ chức 3 cấp (trung ương, tỉnh, xã) theo phương án không tổ chức cấp huyện, việc số hóa dữ liệu phục vụ bản	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Khung Kiến trúc chính quyền số phiên bản 4.0	Tháng 10/2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	giao, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để thực hiện được ngay sau khi kết thúc mô hình cấp huyện					
101.	Triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ trong tình đầu tư ra nước ngoài	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành liên quan	Cơ chế, chính sách được ban hành	Tháng 7/2026	
102.	Triển khai Đề án Nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Các văn bản triển khai Đề án được ban hành	Tháng 9/2026	
103.	Triển khai các nội dung về phát triển Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia trở thành “một cửa số” tập trung, duy nhất của quốc gia” theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Hoàn thành việc phát triển Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn	Tháng 12/2025	
104.	Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án đột phá phát triển khoa học công nghệ, công nghiệp an ninh, làm chủ công nghệ chiến lược thực hiện hiện đại hóa lực lượng Công an nhân dân	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành liên quan	Văn bản cấp có thẩm quyền	Năm 2025 và các năm tiếp theo	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
105.	Xây dựng, triển khai Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu	Năm 2025 và các năm tiếp theo	
VI.	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp					
106.	Tham mưu tổ chức các chương trình, nhiệm vụ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; địa phương	Kế hoạch/tổ chức các chương trình	Năm 2025 và các năm tiếp theo	
107.	Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp dựa trên bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp do cơ quan trung ương ban hành	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; địa phương	Quyết định ban hành Bộ tiêu chí	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
108.	Xây dựng, triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương	Chương trình được ban hành, triển khai	Tháng 4/2026	
109.	Triển khai Đề án hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản hành chính	Sau khi có quyết định của TTCP	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
110.	Triển khai danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam, các Startup tham gia giải quyết	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Các bài toán được công bố trên Cổng TTĐT của sở, ngành, địa phương	Hằng năm	
111.	Tham mưu xây dựng, cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Hằng năm	
112.	Xây dựng, công bố danh mục các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số của tỉnh; đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Danh mục nhiệm vụ trọng điểm	Năm 2025	
113.	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh. Phát triển bộ công cụ đánh giá trực tuyến và định kỳ tổ chức đánh giá, công bố kết quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Bộ tiêu chí	Sau khi có hướng dẫn của Bộ KH&CN	
114.	Triển khai đánh giá hiệu quả đầu tư chuyển đổi số theo quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, địa phương	Các báo cáo kết quả	Thường xuyên	
115.	Thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi	Sở Công	Các Sở, ban, ngành,	Các hoạt	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số	Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ	địa phương	động cụ thể		
116.	Xây dựng, ban hành chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, logistics, du lịch, ...	Các sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan	Chương trình/ Kế hoạch được ban hành	Sau khi có Quyết định của Trung ương	
117.	Triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt hiệu quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Văn bản cấp có thẩm quyền	Thường xuyên	
118.	Hỗ trợ Công ty, Doanh nghiệp mạnh dạn ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ mới thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ (Sản xuất giống cây mới chất lượng cao)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công ty Cổ phần thực phẩm xuất khẩu Đồng giao	Văn bản cấp có thẩm quyền	Năm 2025	
119.	Tư vấn hỗ trợ Doanh nghiệp thành lập và Xây dựng Trung tâm bảo tồn và phát triển các giống sen trên thế giới tại Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công ty Doanh sinh (Khu du lịch sinh thái thung nham)	Văn bản cấp có thẩm quyền	Năm 2025	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
120.	Tư vấn hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện đề án sản xuất các sản phẩm đặc thù của tỉnh làm quà tặng du lịch và xây dựng giải pháp tích hợp các tua, tuyến du lịch trên môi trường mạng	Sở Du lịch	Các Sở ngành, UBND cấp xã, các Doanh nghiệp	Văn bản cấp có thẩm quyền	Thường xuyên	
121.	Xây dựng và phát triển các sản phẩm từ cói mỹ nghệ Kim Sơn và các sản phẩm đặc thù khác trên địa bàn tỉnh	Sở Du lịch	Các Sở ngành, UBND cấp xã, các Doanh nghiệp	Văn bản cấp có thẩm quyền	Thường xuyên	
122.	Phát triển công nghiệp văn hóa số. Xây dựng các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao trên đa nền tảng. Số hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu về di sản văn hóa của tỉnh	Sở Văn hoá và Thể thao	Các Sở, ngành, địa phương, Các Doanh nghiệp	Văn bản cấp có thẩm quyền	Thường xuyên	
123.	Thúc đẩy thanh toán điện tử không dùng tiền mặt tại mọi ngành, lĩnh vực	Sở Tài chính	Các Sở ngành, địa phương, các Doanh nghiệp	Văn bản cấp có thẩm quyền	Thường xuyên	
124.	Xây dựng kế hoạch tăng cường năng lực đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp: Đào tạo, tập huấn, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược đổi mới sáng tạo, kết nối và thúc đẩy hợp tác giữa doanh nghiệp với viện, trường và chuyên gia, tôn vinh doanh nghiệp ĐMST tiêu biểu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Kế hoạch; số lượng doanh nghiệp ĐMST theo chỉ tiêu đề ra	Hàng năm	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
125.	Hỗ trợ xây dựng và phát triển không gian làm việc chung để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Các khu không gian làm việc chung cho các startup	Năm 2026	
126.	Thúc đẩy hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Số lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Hằng năm	
VII.	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
127.	Thiết lập các khuôn khổ đối tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trở thành trọng tâm trong các khuôn khổ đối tác, các tập đoàn công nghệ hàng đầu, nhất là trong lĩnh vực then chốt, đột phá	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Đề án/ thỏa thuận hợp tác	Thường xuyên	
128.	Thúc đẩy nghiên cứu, chia sẻ các mô hình, kinh nghiệm quốc tế về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (tháo gỡ thể chế, thu hút nguồn lực...)	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Báo cáo	Thường xuyên	
129.	Xây dựng và đẩy mạnh quảng bá thương hiệu tỉnh về đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Chương trình	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
130.	Tích cực, chủ động tham gia định hình các khuôn khổ, quy tắc, quản trị về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ chế hợp tác đa phương; nghiên cứu khả năng tham gia các cơ chế, sáng kiến hợp tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Các hoạt động hợp tác	Thường xuyên	
131.	Tổ chức các đoàn công tác, khảo sát, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước đi đầu về khoa học, công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch	Thường xuyên	
132.	Xây dựng và đẩy mạnh quảng bá thương hiệu địa phương về đổi mới sáng tạo: tuyên truyền- truyền thông định hướng nhận thức về ĐMST, các mô hình ĐMST điển hình; Tổ chức các diễn đàn, sự kiện cấp tỉnh, cấp vùng về ĐMST tại địa phương; Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo có tính nhận diện và lan tỏa; Chủ động tích cực tham gia mạng lưới ĐMST quốc gia và quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Sự kiện; Sự ghi nhận, giới thiệu về HSTĐMST địa phương trên các kênh truyền thông/MOU hợp tác với các thành phần trong HST	Thường xuyên	
VIII.	Các chương trình đặc biệt quan trọng về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình					

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
133.	Sáng kiến 1: Công viên Tri thức, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Công viên Tri thức, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Năm 2025-2027	
134.	Sáng kiến 2: Chuyển đổi các doanh nghiệp du lịch, văn hóa, thể thao, các hộ kinh doanh làng nghề truyền thống sang phát triển các sản phẩm công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, công nghiệp sáng tạo, lấy đổi mới sáng tạo làm giá trị cốt lõi	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Du lịch; Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Các sản phẩm công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, công nghiệp sáng tạo, lấy đổi mới sáng tạo làm giá trị cốt lõi	Năm 2026 và các năm tiếp theo	
135.	Sáng kiến 3: Chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các ngành du lịch, công nghiệp văn hóa	Sở Du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao; Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các ngành du lịch, công nghiệp văn hóa	Năm 2025 và các năm tiếp theo	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
136.	Sáng kiến 4: Số hóa tài liệu, tư liệu	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương	Số hóa tài liệu, tư liệu	Năm 2026 và các năm tiếp theo	
137.	Sáng kiến 5: Bình dân học vụ số, giáo dục thông minh, y tế thông minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Bình dân học vụ số, giáo dục thông minh, y tế thông minh	Năm 2025 và các năm tiếp theo	
138.	Sáng kiến 6: Đô thị thông minh và môi trường xanh	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, địa phương	Đô thị thông minh và môi trường xanh	Năm 2026 và các năm tiếp theo	
139.	Sáng kiến 7: Nông nghiệp bền vững và nông thôn thông minh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương	Nông nghiệp bền vững và nông thôn thông minh	Năm 2026 và các năm tiếp theo	
140.	Sáng kiến 8: Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Bình (trực thuộc Đại học Hoa Lư)	Trường Đại học Hoa Lư	Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Bình (trực thuộc Đại học Hoa	Thường xuyên	

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				Lu)		
